

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Ngày thi: CHỦ NHẬT, NGÀY 02/8/2026 Địa điểm: Cơ sở 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, TP.HCM

Thời gian: 07g00 Phòng thi: Khu B, Lầu 6

Học viên kiểm tra thông tin mã số sinh viên, họ tên, ngày sinh và nơi sinh cho chính xác

SBD	MSSV / CCCD	LỚP	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	PHÒNG THI	GIỜ THI	GHI CHÚ
cb6081169	2321001960	23DLG1	Nguyễn Thị Thúy	An	26/7/2005	Tây Ninh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081170	1921007041	CLC_19DKS02	Phan Lê Thái	An	14/6/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081171	2121012558	CLC_21DQT07	Trần Bình	An	11/3/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081172	2521004681	TH_25DTC05	Bùi Vũ Phương	Anh	19/6/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081173	2321002221	TH_23DLG03	Đàm Nữ Quỳnh	Anh	17/02/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081174	1921003401	CLC_19DQT08	Hoàng	Anh	03/11/2000	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081175	2521004693	TH_25DTC6	Lê Thị Vân	Anh	04/01/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081176	2221000360	22DQT3	Nguy Như Tuấn	Anh	08/3/2004	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081177	1921004294	19DTC03	Nguyễn Trương Tú	Anh	31/01/2001	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081178	2521004719	TH_25DTC02	Trần Lê Tuyết	Anh	14/3/2007	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081179	2421001057	24DLG	Vũ Như	Anh	07/6/2006	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081180	2221001920	IP_22DMA01	Trần Bảo Trâm	Anh	22/11/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081181	2521001513	TH_25DQT11	Nguyễn Văn Thế	Bảo	25/8/2007	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081182	2421000384	24DQT2	Nguyễn Thị Linh	Chi	05/10/2006	Nghệ An	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081183	083306003190	HVTD	Nguyễn Thị Kim	Cương	13/10/2006	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081184	2021007810	20DBH02	Nguyễn Duy	Đan	28/7/2002	Đắk Lắk	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081185	2573061045	25X.CQT-K1.2	Đỗ Thị	Duyên	23/6/1993	Thành phố Hải Phòng	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081186	2221004448	22DLH02	Đỗ Thị Mỹ	Duyên	04/01/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081187	2221002189	22DTM01	Lê Thị Mỹ	Giang	22/02/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081188	2261102023	22DHK18-MA1	Hứa Nguyễn Bảo	Hân	09/9/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081189	2521002591	TH_25DMA07	Trần Nguyễn Thúy	Hằng	24/10/2007	Hà Tĩnh	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081190	2021004215	20DLG01	Phạm Thị Thu	Hậu	10/7/2001	Thành phố Đà Nẵng	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081191	2461304002	24V.PTC20.3NK	Nguyễn Trung	Hiếu	10/11/1992	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.602	07g00	

cb6081192	2521004912	TH_25DNH3	Nguyễn Thanh	Hoa	16/7/2007	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	
cb6081193	2321002790	23DTC2	Lê Thị Ánh	Hồng	05/5/2005	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	TT-B.602	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081194	2573061050	25X.CQT-K1.2	Lê Thị Bạch	Huệ	02/10/1994	Thành phố Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081195	2421001409	24DNH01	Trần Hữu	Hùng	05/8/2006	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081196	2472310021	24X.DTA3.1.ILFM	Lê Nữ Diễm	Hương	09/02/1982	Quảng Trị	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081197	2521002642	TH_25DMA03	Vũ Thị Thu	Hương	25/4/2007	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081198	077305008993	TSTD	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	02/5/2005	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081199	2573061011	25X.CQT-K1.2	Phạm Thanh	Huyền	19/4/1990	Ninh Bình	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081200	2221002097	CLC_22DKB01	Trịnh Thị Minh	Huyền	13/3/2004	Thành phố Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081201	2321000325	23DTL01	Phan Hy	Khanh	05/10/2005	Khánh Hòa	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081202	2021008280	CLC_20DMA09	Phạm Minh	Khôi	19/10/2001	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081203	2221003041	22DIF	Đặng Hữu Trung	Kiên	03/8/2004	Hà Tĩnh	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081204	2221001613	CLC_22DMC06	Nguyễn Trung	Kiên	28/4/2004	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081205	2221003818	22DKT2	Nguyễn Châu	Kiệt	02/4/2004	Quảng Ngãi	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081206	2573011030	25X.CKT-K1.2	Trịnh Thị	Liên	19/11/1996	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081207	1921000295	19DBH3	Đỗ Thị Trúc	Linh	03/9/2001	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081208	2221000534	22DDA01	Dương Thị Thủy	Linh	27/4/2004	Nghệ An	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081209	2221001309	22DMA	Lưu Gia	Linh	08/5/2004	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081210	2221004499	22DLH01	Nguyễn Nhật	Linh	08/10/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081211	2572103045	25DTX04.3	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	03/01/1986	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081212	2121013751	IP_21DMA02	Nguyễn Tường	Linh	24/6/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081213	2572104261	25X.DTA4.2.SV	Phan Yến	Linh	31/7/1997	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081214	2021002144	CLC_20DTM01	Trương Gia	Linh	27/6/2002	Đồng Tháp	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081215	2121007868	21DKB01	Phan Cao Nhật	Long	15/01/2003	Gia Lai	Nam	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081216	2221004677	22DKS02	Huỳnh Hồ Khánh	Ngân	08/02/2004	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081217	2021009713	CLC_20DTC04	Lê Thủy	Ngân	14/3/2002	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081218	2421003828	TH_24DTC01	Nguyễn Song	Ngân	22/02/2006	Tây Ninh	Nữ	Kinh	TT-B.603	07g00	
cb6081219	1921001681	19DKQ01	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	23/3/2001	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.

cb6081220	2121012619	21DQT02	Phạm Hoài Thúy	Ngân	27/5/2003	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081221	095307004691	TSTD	Phạm Thanh	Ngân	16/10/2007	Cà Mau	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081222	2121008204	21DKQ02	Trần Hồng	Ngoan	21/4/2003	Thành phố Cần Thơ	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081223	2021006910	20DQT4	Nguyễn Trần Thảo	Nguyên	02/4/2002	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081224	2361312066	23DHK19.KQ3.H	Lê Thị Hồng	Nguyệt	28/02/2005	Quảng Ngãi	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081225	1921004038	19DKB01	Nguyễn Trọng	Nhân	08/5/2000	Đồng Tháp	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081226	1921002927	19DLH2	Lữ Thị Yến	Nhi	19/4/2001	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081227	2521006744	IP_25DMAO03	Cao Huỳnh	Như	09/5/2007	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081228	2221004533	22DLH02	Dư Bích	Như	01/10/2004	An Giang	Nữ	Hoa	TT-B.604	07g00	
cb6081229	2021008315	CLC_20DMA09	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	03/10/2002	Tây Ninh	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081230	2521006554	IP_25DQT02	Đinh Thị Hồng	Nhung	06/3/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081231	2221003184	22DHQ02	Huỳnh Thị Ngọc	Oanh	11/10/2004	Đắk Lắk	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081232	2121011828	CLC_21DQT07	Nguyễn Lương Văn	Pha	06/12/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081233	2573061061	25X-CQT K1.2	Lê Xuân	Phượng	20/4/1997	Thành phố Cần Thơ	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081234	077206005528	TSTD	Nguyễn Thế	Quốc	19/5/2006	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081235	2221001785	CLC_22DMC01	Nguyễn Hoàng Vinh	Sang	12/3/2004	Khánh Hòa	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081236	2021003655	20DBH02	Phùng Chí	Tâm	04/3/2001	Đắk Lắk	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081237	2521001092	25DDS01	Lê Huy	Thắng	26/5/2007	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081238	2021008778	20DKB04	Lê Nguyễn Tuấn	Thành	12/01/2002	Lâm Đồng	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081239	2221000685	22DDA1	Lê Thị Thu	Thành	23/01/2004	Lâm Đồng	Nữ	Tày	TT-B.604	07g00	
cb6081240	1921003743	19DQT09	Lê Thị Anh	Thị	21/9/2001	Cà Mau	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081241	2321002124	23DTM	Phan Thị Minh	Thị	14/8/2005	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081242	2521007174	IP_25DTC01	Lê Phú	Thiên	03/12/2007	An Giang	Nam	Kinh	TT-B.604	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081243	2221000731	22DQT04	Phạm Thu	Thủy	21/3/2004	Thanh Hóa	Nữ	Kinh	TT-B.604	07g00	
cb6081244	2121011775	CLC_21DTM05	Phan Nguyễn Đan	Thy	02/9/2003	Thành phố Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081245	1921007589	19DQN03	Dương Ngọc	Trâm	29/11/2001	Gia Lai	Nữ	Tày	TT-B.606	07g00	

cb6081246	2121011477	21DLH2	Lê Ngọc Quế	Trần	08/9/2003	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081247	2221004761	22DKS03	Nguyễn Quách Bảo	Trần	11/11/2004	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081248	1921004750	19DQF	Lê Đình	Trí	28/9/2001	Đồng Tháp	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081249	1821003456	CLC_18DTM03	Trương Văn	Trí	13/11/2000	Thành phố Hồ Chí Minh	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081250	2563072041	25V.CMA21.2NK1	Nguyễn Thị Mỹ	Truyền	03/3/2004	Khánh Hòa	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081251	2521006595	IP_25DQT01	Từ Lê Ngọc	Tú	11/6/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Hoa	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081252	2321003622	23DFT01	Nguyễn Thanh Tuấn	Tuấn	29/7/2005	An Giang	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081253	2221003342	22DIF	Trần Võ Anh	Tường	25/4/2004	Đồng Tháp	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081254	2563072101	25V.CMA21.2NK1	Vũ Đoàn Ánh	Tuyết	01/01/2004	An Giang	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081255	2521006598	IP_25DQT01	Phạm Phương	Uyên	01/6/2007	Thành phố Hồ Chí Minh	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081256	2321002631	TH_23DLG01	Nguyễn Thị Hồng	Vân	31/5/2005	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081257	2521000241	25DTA02	Hồ Thị Kiều	Vi	06/6/2007	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081258	2221000798	22DDA2	Trương Thị Triệu	Vi	22/7/2004	Thành phố Cần Thơ	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081259	2221003360	22DTD	Hồ Thành	Vinh	19/12/2004	Nghệ An	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081260	2121013849	21DPF	Vũ Thị	Vinh	26/3/2003	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081261	1921001905	19DTM3	Nguyễn Trường	Vũ	07/4/2001	Thành phố Đồng Nai	Nam	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.
cb6081262	2221002140	CLC_22DKB01	Bùi Phạm Tường	Vy	21/11/2004	Lâm Đồng	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081263	2321004291	23DLH01	Đặng Thảo	Vy	26/5/2005	Gia Lai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081264	2221000812	22DQT04	Nguyễn Thanh	Vy	11/5/2004	Thành phố Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081265	2521003474	TH_25DMA15	Trương Võ Tường	Vy	17/5/2007	Vĩnh Long	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081266	2521002325	TH_25DQT08	Trương Thị Kim	Xuân	27/9/2007	Tây Ninh	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	
cb6081267	1921004819	19DTX	Lê Thị Hoàng	Yến	26/9/2001	Thành phố Đồng Nai	Nữ	Kinh	TT-B.606	07g00	Thí sinh nộp 2 hình 3*4 và 1 CCCD photo tại văn phòng Trung tâm (Nguyễn Kiệm) trước ngày 30/7/2026 để được tham gia thi.